

Số: 22 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 01 năm 2024

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1959/QĐ-LĐTĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính không nêu trong Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 1959/QĐ-LĐTĐBXH, ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Handwritten signature]*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sup>(Đ)</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Trịnh Trường Huy**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Quyết định số 22 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Đã công bố tại Quyết định	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)</b>								
1	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân <b>2.000025</b>	Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng (Tòa nhà Bưu điện, đường Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng)	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2013/TT-LĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-LĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Thủ tục này sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, cơ sở pháp lý. Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 22 ngày xuống 17 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Đã công bố tại Quyết định	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (01 TTHC)</b>								
1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân <b>2.001661</b>	Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2013/TT-LĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-LĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Thủ tục này sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, cơ sở pháp lý. Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 11 ngày xuống 08 ngày làm việc.

**Tổng số danh mục TTHC công bố sửa đổi, bổ sung: 02 TTHC**  
**Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 01 TTHC**  
**Qua dịch vụ công trực tuyến một phần: 01 TTHC**  
**Qua dịch vụ bưu chính công ích: 02 TTHC**  
**TTHC cắt giảm thời hạn giải quyết: 02 TTHC**

## Phụ lục II

### QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (Kèm theo Quyết định số 22 /QĐ-UBND, ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

#### I. QUY TRÌNH CẤP TỈNH (05 TTHC)

Quy trình số: 01

#### Quy trình giải quyết TTHC: “Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ (đủ hồ sơ theo quy định), quét (scan) hồ sơ và viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân công công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	60 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét kết quả, thẩm định hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH được phân công phụ trách phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	05 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả, trình UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH	12 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả liên thông trình UBND tỉnh (bản điện tử, bản giấy)	Bộ phận Văn thư Sở LĐ-TB&XH	02 giờ làm việc

Bước 7	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên Phòng Khoa giáo - Văn xã	50 giờ làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Lao động - TB&XH tại TTPVHCC	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>(136 giờ) 17 ngày làm việc</b>

**Quy trình số: 02**

**Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: “Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân”**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ (đủ hồ sơ theo quy định), quét (scan) hồ sơ và viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tại TTPVHCC	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân công công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	40 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét kết quả, thẩm định hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH được phân công phụ trách phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả, trình UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH	03 giờ làm việc

Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả liên thông trình UBND tỉnh (bản điện tử, bản giấy)	Bộ phận Văn thư Sở LĐ-TB&XH	02 giờ làm việc
Bước 7	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phòng Khoa giáo - Văn xã	32 giờ làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở LĐ-TB&XH tại TTPVHCC	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>(88 giờ) 11 ngày làm việc</b>

Quy trình số: 03

**Quy trình giải quyết TTHC: “Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân”**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ (đủ hồ sơ theo quy định), quét (scan) hồ sơ và viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tại TTPVHCC	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân công công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	40 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét kết quả, thẩm định hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH được phân công phụ trách phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc

Bước 5	Ký phê duyệt kết quả, trình UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH	03 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả liên thông trình UBND tỉnh (bản điện tử, bản giấy)	Bộ phận Văn thư Sở LĐ-TB&XH	02 giờ làm việc
Bước 7	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phòng Khoa giáo - Văn xã	32 giờ làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở LĐ - TB&XH tại TTPVHCC	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>(88 giờ) 11 ngày làm việc</b>

**Quy trình số: 04**

**Quy trình giải quyết TTHC: “Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân”**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ (đủ hồ sơ theo quy định), quét (scan) hồ sơ và viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ về Sở Lao động -Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân công công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	40 giờ làm việc



Bước 4	Xem xét kết quả, thẩm định hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH được phân công phụ trách phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả, trình UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH	03 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả liên thông trình UBND tỉnh (bản điện tử, bản giấy)	Bộ phận Văn thư Sở LĐ-TB&XH	02 giờ làm việc
Bước 7	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phòng Khoa giáo - Văn xã	32 giờ làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở LĐ - TB&XH tại TTPVHCC	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>(88 giờ) 11 ngày làm việc</b>

**Quy trình số: 05**

**Quy trình giải quyết TTHC: “Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân”**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ (đủ hồ sơ theo quy định), quét (scan) hồ sơ và viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân công công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	04 giờ làm việc

Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ	Công chức Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	24 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét kết quả, thẩm định hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH được phân công phụ trách phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	06 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả, trình UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH	04 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả liên thông trình UBND tỉnh (bản điện tử, bản giấy)	Bộ phận Văn thư Sở LĐ-TB&XH	02 giờ làm việc
Bước 7	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phòng Khoa giáo - Văn xã	20 giờ làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở LĐ-TB&XH tại TTPVHCC	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>(64 giờ) 08 ngày làm việc</b>

## II. QUY TRÌNH CẤP HUYỆN (01 TTHC)

**Quy trình liên thông trong giải quyết TTHC: “Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân”**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>1</b>	<b>Quy trình giải quyết tại cấp xã (16 giờ)</b>		

Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý (gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức); xem xét, lập hồ sơ trình lãnh đạo xã xem xét.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã (Công chức Văn hoá - Xã hội)	11 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ làm việc
Bước 3	Vào sổ văn bản, chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến UBND cấp huyện xử lý qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Văn thư xã	01 giờ làm việc
<b>2</b>	<b>Quy trình giải quyết tại cấp huyện, thành phố (48 giờ)</b>		
Bước 4	Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH	04 giờ làm việc
Bước 5	Nhận hồ sơ, xem xét, thẩm tra, tổng hợp: Làm văn bản đề nghị, danh sách theo biểu mẫu và bản tổng hợp hồ sơ	Công chức Phòng LĐ-TBXH huyện	20 giờ làm việc
Bước 6	Thẩm định kết quả trước khi trình Lãnh đạo UBND huyện phê duyệt	Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH	12 giờ làm việc
Bước 7	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt quyết định	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	08 giờ làm việc
Bước 8	Đóng dấu, vào sổ văn bản chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn thư UBND huyện	04 giờ làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>(64 giờ làm) 08 ngày làm việc</b>